

Số: 459 /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019); Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Công văn số 318./HĐND-VHXXH ngày 10/11/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND Thành phố;

Căn cứ Báo cáo số 339/BC-STP ngày 10/11/2023 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố “Quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội”, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

- Luật Trẻ em 2016;

- Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025, trong đó yêu cầu “Tiếp tục hoàn thiện pháp luật, chính sách về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em”;

- Chương trình số 08-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân

Thủ đô giai đoạn 2021-2025”; trong đó yêu cầu “Tập trung hoàn thiện, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù đảm bảo các nhóm yếu thế được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản”;

- Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 03/6/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030, trong đó yêu cầu Sở Lao động – Thương binh và Xã hội “Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan tham mưu Thành phố ban hành một số cơ chế chính sách đặc thù cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố”.

- Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 08/9/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Chương trình số 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025”, trong đó yêu cầu “Tập trung hoàn thiện, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù đảm bảo các nhóm yếu thế được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản”.

2. Cơ sở thực tiễn

Công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em luôn nhận được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, các cơ quan, đoàn thể các cấp và cả cộng đồng. Ngày 17/3/2021, Thành ủy ban hành Chương trình số 08-CTr/TU về “Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025”, trong đó yêu cầu “tập trung hoàn thiện, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù đảm bảo các nhóm yếu thế được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản”. Tuy nhiên, thực tiễn đang đặt ra nhiều yêu cầu và thách thức cần giải quyết đối với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, trong đó việc thực hiện chính sách đối với một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố.

Nhằm tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho trẻ em phát triển tốt hơn, phần nào giảm gánh nặng và động viên kịp thời cho trẻ em, gia đình trẻ, thể hiện sự quan tâm của Đảng bộ và chính quyền Thành phố đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn, thương tích nghiêm trọng, việc trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trên địa bàn Thành phố là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Với mục tiêu “Vì lợi ích tốt nhất cho trẻ em”, Nghị quyết sẽ hỗ trợ kịp thời, hiệu quả cho trẻ em, đảm bảo chính sách an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố, phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của thành phố Hà Nội. Nghị quyết sẽ khẳng định tính ưu việt về chính sách của Thành phố đối với một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn, thương tích nghiêm trọng trên địa bàn Thành phố.

2. Quan điểm xây dựng

- Đúng quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Thủ đô và khả năng cân đối ngân sách.

- Đảm bảo chính sách được thực hiện ổn định, lâu dài.

- Phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- Kế thừa những chính sách hiện hành; bổ sung đối tượng để phù hợp với tình hình thực tế.

- Chỉ quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

- Nghị quyết này quy định chính sách đặc thù của thành phố Hà Nội, hỗ trợ cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn, thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Trẻ em là người dưới 16 tuổi (tính đến thời điểm xảy ra sự việc).

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Trẻ em bị xâm hại xảy ra trên địa bàn Thành phố, gồm:

Trẻ em bị bạo lực theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận mà đối tượng vi phạm bị xử lý hành chính hoặc bị xử lý hình sự.

Trẻ em bị bóc lột theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận.

Trẻ em bị xâm hại tình dục theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận.

Trẻ em bị mua bán theo quy định tại Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng điều 150 về tội mua bán người và điều 151 về tội mua bán người dưới 16 tuổi của Bộ Luật hình sự được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận.

Trẻ em bị bỏ rơi, bỏ mặc theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận.

Trẻ em bị xâm hại bằng các hình thức gây tổn hại khác (theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

2.2. Trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc gia đình có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đối tượng cư trú) xác nhận

2.3. Trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn Thành phố, gồm:

Trẻ em bị tử vong do các loại hình tai nạn thương tích theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Trẻ em bị tai nạn, thương tích nghiêm trọng: được cơ quan y tế có thẩm quyền xác định mức độ tổn thương cơ thể từ 11% trở lên.

Các loại hình tai nạn thương tích bao gồm: ngã; bỏng/cháy; tai nạn giao thông; ngộ độc các loại; cắt, đâm; ngạt thở, hóc nghẹn; súc vật cắn; chết đuối/đuối nước; bạo lực; bom, mìn/vật nổ; điện giật; các loại tai nạn thương tích khác theo hướng dẫn bổ sung của Cục Trẻ em – Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tại thời điểm thực hiện Nghị quyết.

Các trường hợp trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trong các vụ việc đặc biệt nghiêm trọng được lãnh đạo Thành phố đi thăm.

2.4. Trẻ em khuyết tật nhẹ theo quy định pháp luật về người khuyết tật đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội

2.5. Trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ gia đình nghèo hoặc cận nghèo hoặc cha/mẹ/người nuôi dưỡng thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng theo quy định, có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội và trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các Cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế

Danh mục bệnh hiểm nghèo: căn cứ theo danh mục bệnh hiểm nghèo quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Công văn số 6383/BTC-TCT ngày 18/5/2015 của Bộ Tài chính về việc xác định cá nhân mắc bệnh hiểm nghèo được xét giảm thuế thu nhập cá nhân (Sau khi Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh hiểm nghèo thì áp dụng danh mục bệnh hiểm nghèo theo văn bản của Bộ Y tế).

Danh mục bệnh phải điều trị dài ngày: theo văn bản của Bộ Y tế (hiện tại căn cứ theo Thông tư số 46/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về ban hành danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH SÁCH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 5 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

Điều 2. Chính sách hỗ trợ;

Điều 3. Nguồn kinh phí;

Điều 4. Hiệu lực thi hành;

Điều 5. Trách nhiệm của các bên liên quan.

2. Nội dung chính sách

2.1. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em bị xâm hại xảy ra trên địa bàn Thành phố

- Chính sách hỗ trợ

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt: 11.000.000 đồng/trẻ em/vụ xâm hại

- Nguyên tắc hỗ trợ

Trường hợp các chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành cùng có nội dung quy định tại Nghị quyết này thì đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ theo quy định có mức hỗ trợ cao nhất.

Chỉ hỗ trợ cho mỗi 01 trẻ em bị xâm hại duy nhất 01 lần trong 01 vụ xâm hại.

2.2. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc gia đình có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đối tượng cư trú) xác nhận

- Chính sách hỗ trợ

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt: 11.000.000 đồng/trẻ em/vụ việc.

- Nguyên tắc hỗ trợ

Trường hợp các chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành cùng có nội dung quy định tại Nghị quyết này thì đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ theo quy định có mức hỗ trợ cao nhất.

Chỉ hỗ trợ cho mỗi 01 trẻ em duy nhất 01 lần trong 01 vụ việc.

2.3. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn Thành phố

- Chính sách hỗ trợ

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt: 11.000.000 đồng/trẻ em/vụ việc.

- Nguyên tắc hỗ trợ

Trường hợp các chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành cùng có nội dung quy định tại Nghị quyết này thì đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ theo quy định có mức hỗ trợ cao nhất.

Chỉ hỗ trợ cho mỗi 01 trẻ em duy nhất 01 lần trong 01 vụ việc.

Các trường hợp trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trong các vụ việc đặc biệt nghiêm trọng được lãnh đạo Thành phố đi thăm, Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định mức hỗ trợ nhưng không quá 30 triệu đồng/trẻ.

2.4. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em khuyết tật nhẹ theo quy định pháp luật về người khuyết tật đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Chính sách hỗ trợ

Trợ cấp xã hội hằng tháng: hệ số 1 mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố tại thời điểm áp dụng.

Cấp thẻ BHYT miễn phí cho trẻ em khuyết tật nhẹ từ đủ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi.

- Nguyên tắc hỗ trợ

Trường hợp các chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành cùng có nội dung quy định tại Nghị quyết này thì đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ theo quy định có mức hỗ trợ cao nhất.

2.5. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ gia đình nghèo hoặc cận nghèo hoặc cha/mẹ/người nuôi dưỡng thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng theo quy định, có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội và trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các Cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế

- Chính sách hỗ trợ

+ Trợ cấp xã hội hàng tháng:

Mức trợ cấp xã hội hàng tháng bằng mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố tại thời điểm áp dụng nhân với hệ số tương ứng quy định như sau:

Hệ số 2,5 đối với trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày dưới 4 tuổi.

Hệ số 1,5 đối với trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày từ đủ 4 tuổi trở lên đến dưới 16 tuổi.

+ Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh:

Trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày khi có chi phí từ 05 triệu đồng trở lên cho 01 lần khám, chữa bệnh hoặc có tổng chi phí khám, chữa bệnh nhiều lần từ 10 triệu đồng trở lên trong 01 năm: hỗ trợ 100% phần còn lại của tổng chi phí khám, chữa bệnh sau khi đã trừ phần thanh toán của Bảo hiểm y tế quy định, nhưng mức hỗ trợ không quá 150 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội/năm (mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của HĐND Thành phố tại thời điểm áp dụng).

+ Hỗ trợ tiền ăn:

Trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày: Mức hỗ trợ 50.000 đồng/trẻ/ngày (không quá 15 ngày trong 01 lần khám, chữa bệnh và tổng số ngày hỗ trợ không quá 75 ngày/năm).

+ Hỗ trợ tiền đi lại (lượt đi và về) từ nơi ở đến nơi khám, chữa bệnh theo giá phương tiện giao thông công cộng thông thường cho trẻ và 01 người chăm sóc trẻ trong thời gian trẻ khám chữa bệnh.

- Nguyên tắc hỗ trợ

Trường hợp đối tượng thuộc diện hưởng các chính sách hỗ trợ khác nhau theo các văn bản quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành thì đối tượng chỉ được hưởng mức hỗ trợ cao nhất theo quy định.

V. KINH PHÍ VÀ NGUỒN KINH PHÍ

1. Dự kiến kinh phí: hơn 33 tỷ đồng/năm

- Kinh phí cấp Thành phố: gần 1,8 tỷ/năm

- Kinh phí cấp huyện: gần 32 tỷ/năm

2. Nguồn kinh phí

Ngân sách cấp Thành phố, cấp huyện đảm bảo theo phân cấp.

Ngân sách cấp Thành phố: bố trí trong dự toán giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hàng năm để hỗ trợ cho các đối tượng đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các đối tượng được lãnh đạo Thành phố đi thăm.

Ngân sách cấp huyện: đảm bảo hỗ trợ cho các đối tượng tại cộng đồng trên địa bàn. Ngân sách cấp Thành phố bổ sung có mục tiêu kinh phí cho ngân sách cấp huyện trong giai đoạn 2024-2025 để thực hiện chính sách theo quy định.

3. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

Ngân sách Thành phố, quận, huyện, thị xã đảm bảo đáp ứng đủ kinh phí để thực hiện Nghị quyết. Các quận, huyện, thị xã, đơn vị có liên quan có thể triển khai, thực hiện ngay sau khi Nghị quyết được ban hành.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết nghị. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Ban: VHXX, KTNS, PC (HĐND Thành phố);
- Các Sở: LĐTBXH, TC, TP;
- VPUB: CVP, các PCVP UBND TP;
- phòng: KGVX, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thu Hà

Số: /2023/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI – KỲ HỌP THỨ XIV**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 ngày 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về ban hành danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Thực hiện Chương trình số 08-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày / /2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị ban hành Nghị quyết quy định “Chính sách đặc thù cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng” trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số...../BC-VHXH ngày/...../2023 của Ban Văn hóa - Xã hội;

Báo cáo giải trình, tiếp thu số...../BC-UBND ngày/...../2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định chính sách đặc thù của thành phố Hà Nội, hỗ trợ cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần sự can thiệp khẩn cấp và trẻ em bị tai nạn, thương tích nghiêm trọng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

b) Trẻ em là người dưới 16 tuổi (tính đến thời điểm xảy ra vụ việc).

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em bị xâm hại xảy ra trên địa bàn Thành phố, gồm:

Trẻ em bị bạo lực theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận mà đối tượng vi phạm bị xử lý hành chính hoặc bị xử lý hình sự.

Trẻ em bị bóc lột theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận.

Trẻ em bị xâm hại tình dục theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận.

Trẻ em bị mua bán theo quy định tại Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 150 về tội mua bán người và Điều 151 về tội mua bán người dưới 16 tuổi của Bộ Luật hình sự được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận.

Trẻ em bị bỏ rơi, bỏ mặc theo quy định tại Luật Trẻ em được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kết luận.

Trẻ em bị xâm hại bằng các hình thức gây tổn hại khác (theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

b) Trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc gia đình có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đối tượng cư trú) xác nhận.

c) Trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn Thành phố, gồm:

Trẻ em bị tử vong do các loại hình tai nạn thương tích theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Trẻ em bị tai nạn, thương tích nghiêm trọng: được cơ quan y tế có thẩm quyền xác định mức độ tổn thương cơ thể từ 11% trở lên.

Các loại hình tai nạn thương tích bao gồm: ngã; bỏng/cháy; tai nạn giao thông; ngộ độc các loại; cắt, đâm; ngạt thở, hóc nghẹn; súc vật cắn; chết đuối/đuối nước; bạo lực; bom, mìn/vật nổ; điện giật; các loại tai nạn thương tích khác theo

hướng dẫn bổ sung của Cục Trẻ em – Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tại thời điểm thực hiện Nghị quyết.

Các trường hợp trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trong các vụ việc đặc biệt nghiêm trọng được lãnh đạo Thành phố đi thăm.

d) Trẻ em khuyết tật nhẹ theo quy định pháp luật về người khuyết tật đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội.

e) Trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ gia đình nghèo hoặc cận nghèo hoặc cha/mẹ/người nuôi dưỡng thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng theo quy định, có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội và trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các Cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế

Danh mục bệnh hiểm nghèo: căn cứ theo danh mục bệnh hiểm nghèo quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Công văn số 6383/BTC-TCT ngày 18/5/2015 của Bộ Tài chính về việc xác định cá nhân mắc bệnh hiểm nghèo được xét giảm thuế thu nhập cá nhân (Sau khi Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh hiểm nghèo thì áp dụng danh mục bệnh hiểm nghèo theo văn bản của Bộ Y tế).

Danh mục bệnh phải điều trị dài ngày: theo văn bản của Bộ Y tế (hiện tại căn cứ theo Thông tư số 46/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về ban hành danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày).

Điều 2. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em bị xâm hại xảy ra trên địa bàn Thành phố

1. Chính sách hỗ trợ

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt: 11.000.000 đồng/trẻ em/vụ xâm hại

2. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Trường hợp các chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành cùng có nội dung quy định tại Nghị quyết này thì đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ theo quy định có mức hỗ trợ cao nhất.

b) Chỉ hỗ trợ cho mỗi 01 trẻ em bị xâm hại duy nhất 01 lần trong 01 vụ xâm hại.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc gia đình có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đối tượng cư trú) xác nhận.

1. Chính sách hỗ trợ

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt: 11.000.000 đồng/trẻ em/vụ việc.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Trường hợp các chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành cùng có nội dung quy định tại Nghị quyết này thì đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ theo quy định có mức hỗ trợ cao nhất.

b) Chỉ hỗ trợ cho mỗi 01 trẻ em duy nhất 01 lần trong 01 vụ việc.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn Thành phố

1. Chính sách hỗ trợ

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt: 11.000.000 đồng/trẻ em/vụ việc.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Trường hợp các chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành cùng có nội dung quy định tại Nghị quyết này thì đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ theo quy định có mức hỗ trợ cao nhất.

b) Chỉ hỗ trợ cho mỗi 01 trẻ em duy nhất 01 lần trong 01 vụ việc.

Các trường hợp trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị tai nạn thương tích nghiêm trọng trong các vụ việc đặc biệt nghiêm trọng được lãnh đạo Thành phố đi thăm, Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định mức hỗ trợ nhưng không quá 30 triệu đồng/trẻ.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em khuyết tật nhẹ theo quy định pháp luật về người khuyết tật đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Chính sách hỗ trợ

a) Trợ cấp xã hội hàng tháng: hệ số 1 mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố tại thời điểm áp dụng.

b) Cấp thẻ BHYT miễn phí cho trẻ em khuyết tật nhẹ từ đủ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

Trường hợp các chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành cùng có nội dung quy định tại Nghị quyết này thì đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ theo quy định có mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 6. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ gia đình nghèo hoặc cận nghèo hoặc cha/mẹ/người nuôi dưỡng thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng theo quy định, có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú và sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội và trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các Cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế

1. Chính sách hỗ trợ

a) Trợ cấp xã hội hằng tháng

Mức trợ cấp xã hội hằng tháng bằng mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố tại thời điểm áp dụng nhân với hệ số tương ứng quy định như sau:

Hệ số 2,5 đối với trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày dưới 4 tuổi.

Hệ số 1,5 đối với trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày từ đủ 4 tuổi trở lên đến dưới 16 tuổi.

b) Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh

Trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày khi có chi phí từ 05 triệu đồng trở lên cho 01 lần khám, chữa bệnh hoặc có tổng chi phí khám, chữa bệnh nhiều lần từ 10 triệu đồng trở lên trong 01 năm: hỗ trợ 100% phần còn lại của tổng chi phí khám, chữa bệnh sau khi đã trừ phần thanh toán của Bảo hiểm y tế quy định, nhưng mức hỗ trợ không quá 150 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội/năm (mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của HĐND Thành phố tại thời điểm áp dụng).

c) Hỗ trợ tiền ăn

Trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày: Mức hỗ trợ 50.000 đồng/trẻ/ngày (không quá 15 ngày trong 01 lần khám, chữa bệnh và tổng số ngày hỗ trợ không quá 75 ngày/năm).

d) Hỗ trợ tiền đi lại (lượt đi và về) từ nơi ở đến nơi khám, chữa bệnh theo giá phương tiện giao thông công cộng thông thường cho trẻ và 01 người chăm sóc trẻ trong thời gian trẻ khám chữa bệnh.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

Trường hợp đối tượng thuộc diện hưởng các chính sách hỗ trợ khác nhau theo các văn bản quy định của Chính phủ, Thành phố ban hành thì đối tượng chỉ được hưởng mức hỗ trợ cao nhất theo quy định.

Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách cấp Thành phố, cấp huyện đảm bảo theo phân cấp.

2. Ngân sách cấp Thành phố: bố trí trong dự toán giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hàng năm để hỗ trợ cho các đối tượng đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các đối tượng được lãnh đạo Thành phố đi thăm.

3. Ngân sách cấp huyện: đảm bảo hỗ trợ cho các đối tượng tại cộng đồng trên địa bàn. Ngân sách cấp Thành phố bổ sung có mục tiêu kinh phí cho ngân sách cấp huyện trong giai đoạn 2024-2025 để thực hiện chính sách theo quy định.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách, đúng quy định và công khai, minh bạch, tránh các tiêu cực có thể xảy ra.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác ĐB của UBTWQH;
- VP Chính phủ, CP Quốc hội;
- Các Bộ: Tài chính, LĐTB&XH, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP Hà Nội;
- Thường trực: HĐND, UBND, UB MTTQ Thành phố;
- VP Thành ủy, các Ban Đảng Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP, VP UBND TP;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm Báo chí Thủ đô, Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, BVHXXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn